

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày: 16-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thanh Thuý và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C, sinh năm 1990, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, (xóm 12 cũ) xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn (Đức) T và bà Lê Thị T; vợ: H Ngách N và 02 con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/9/2018, bị Công an xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Đào Anh T, sinh năm 2008. Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1986; nơi cư trú: T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam (là mẹ cháu Tú). Điều vắng mặt tại phiên toà, chị Nguyễn Thị Lan P xin xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Đại V - Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam - Sở Tư pháp Hà Nam. Có mặt.

- Người làm chứng:

- Bà Lê Thị Hồng T, ông Đào Văn Đ, bà Vũ Thị P, ông Lưu Đức T, anh Mai Đức C, anh Vũ Văn T. Điều vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Mai Hải H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vụ thứ nhất: Bị cáo Vũ Mạnh C đã nghiện ma túy đã 03 năm, do không có tiền mua ma túy sử dụng nên sáng ngày 22/9/2018 C định bán chiếc tủ lạnh cũ, hỏng của gia đình mình để mua ma túy sử dụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, C đi bộ đến nhà bà Vũ Thị P ở cùng thôn chơi thì gặp cháu Đào Anh T đang chơi ở nhà bà P, C hỏi bà P mượn chiếc xe đạp mini màu trắng, bà P nói “hỏi cháu T”, C hỏi cháu T mượn xe để đi lên nhà người thu mua sắt vụn ở thôn A, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam mục đích để bán chiếc tủ lạnh cũ của nhà mình, cháu T đồng ý. Sau khi mượn được xe đạp, C đã đạp xe lên nhà người thu mua sắt vụn nhưng không gặp nên không bán được tủ lạnh cũ, hỏng như dự định. C đạp xe quay về, trên đường về, do không có tiền mua ma túy, C đã cầm cố chiếc xe đạp của cháu T cho anh Mai Đức C ở xóm 6 thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam được 400.000 đồng và mua ma túy sử dụng.

Do C không trả xe đạp cho cháu T. Gia đình cháu T đã nhiều lần tìm C để đòi lại xe đạp nhưng do nghiện ma túy, C không có khả năng chuộc xe lại chiếc xe đạp trả cho cháu T. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Lan P (là mẹ của cháu T) đã làm đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Cơ quan Công an tiến hành điều tra vụ án và truy tìm C.

Tại bản kết luận định giá tài sản (định giá trên hồ sơ) số 12/KL-ĐGTS ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Hà Nam xác định: *“Chiếc xe đạp (mini màu trắng) đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá trị là 1.235.000 (Một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn) đồng”*.

- Vụ thứ hai: Vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 11/01/2019, tại trục đường bê tông liên thôn thuộc thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, lực lượng Công an huyện L đang làm nhiệm vụ, phát hiện Vũ Mạnh C đang đi bộ, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ trên tay trái của C đang cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong chứa 01 gói ma túy. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma túy trong phong bì kí hiệu là QT01 và thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cũ, được niêm phong trong phong bì kí hiệu là QT02. Đồng thời, cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 13/PC09-MT ngày 15/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,300g (Không phải ba trăm gam), loại Heroine”*.

Quá trình điều tra: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra chưa thu hồi được chiếc xe đạp trả lại cho người bị hại. Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Nguyễn Thị Lan P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản bị chiếm đoạt.

Vật chứng của vụ án: Số Heroine hoàn trả sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cũ đều đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 25/3/2019.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSLN ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã truy tố Vũ Mạnh C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Mạnh C khai: Do nghiện ma túy đã 03 năm, bị cáo nảy sinh ý định bán chiếc tủ lạnh cũ, hỏng của gia đình mình cho người thu mua sắt vụn để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 22/9/2018, bị cáo đến nhà bà Phước ở cùng thôn để mượn xe đạp, khi đến nhà bà P bị cáo hỏi bà P mượn xe đạp, bà P trả lời “hỏi mượn cháu Đào Anh T”; thấy cháu T đang chơi, bị cáo đã hỏi mượn cháu T xe đạp, cháu T đồng ý. Sau khi mượn xe, bị cáo đã đạp xe lên nhà người thu mua sắt vụn nhưng không gặp nên đạp xe quay về nhà bà P, do lên cơn nghiện bị cáo đã cầm cố chiếc xe đạp của cháu T cho anh Mai Đức C được 400.000 đồng, bị cáo mua ma túy sử dụng. Gia đình cháu T nhiều lần đòi bị cáo phải trả xe đạp nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo không có khả năng chuộc xe đạp trả lại cho cháu Tú.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ý kiến: Nhất trí như bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng lòng tin của cháu T cho mượn xe đạp, sau khi mượn xe đạp bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe đạp này, cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, lêu lổng, phạm tội đối với trẻ em. Đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Vũ Mạnh C từ 30 đến 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; từ 15 đến 18 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động

Nokia 1208 cũ. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định số 13/PC09-MT ngày 15/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam; kết luận số 12/KL-ĐGTS ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 08 giờ ngày 22/9/2018, tại gia đình bà Vũ Thị P ở thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Vũ Mạnh C đã mượn chiếc xe đạp của cháu Đào Anh T để đi. Sau khi mượn được xe đạp, C đã chiếm đoạt tài sản trị giá 1.235.000 (*Một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn*) đồng và đem cầm cố được 400.000 đồng, mua ma túy sử dụng dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho cháu T. Ngày 05/9/2018, Vũ Mạnh C bị Công an xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chưa nộp tiền phạt, chưa được xóa án tích. Hành vi nêu trên của Vũ Mạnh C đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

- Vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 11/01/2019, tại trục đường liên thôn thuộc thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Vũ Mạnh C cất giấu 0,300g (*Không phải ba trăm gam*) Heroine để sử dụng, bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Vũ Mạnh C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Các hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi chiếm đoạt tài sản xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tệ nạn ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác, làm mất trật tự trị an xã hội; để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội. Nhà nước ta áp dụng nhiều biện pháp đồng bộ để ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn này nhưng còn nhiều phức tạp và căng go do số người nghiện ngày một tăng. Bản thân bị cáo nghiện ma túy đã nhiều năm, sống lang thang, lêu lổng, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; khi lên cơn nghiện, bất chấp pháp luật bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền mua ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc về an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, bị cáo phạm tội đối với cháu Đào Anh T là phạm tội với trẻ em, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo thành khẩn khai nhận các hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội. Bị cáo phạm nhiều tội nên tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Số Heroine hoàn trả sau giám định niêm phong trong phong bì kí hiệu số 13/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu huỷ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cũ thu của bị cáo không do phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm*”

chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung hai tội đối với bị cáo là 51 (Năm mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cũ.
- Tịch thu và tiêu huỷ số Heroine hoàn trả sau giám định đã được chuyển chi cục thi hành án huyện Lý Nhân.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 25/3/2019.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Mạnh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; bị hại, đại diện cho người bị hại
- Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Trưởng